

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN PHÚ QUỐC  
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2020/HS-ST

Ngày: 12/5/2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Quốc Triều***

***Các Hội thẩm nhân dân:***

**1/ Ông Ngô Rạng Đông**

**2/ Ông Nguyễn Phước Lộc**

***-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang***

***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc tham gia phiên tòa: Bà Đặng Mỹ Phương - Kiểm sát viên.***

Trong ngày 12 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 03 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 03 năm 2020 đối với các bị cáo:

1.Ma Văn H, sinh năm: 1991, tại: Tuyên Quang; Nơi ĐKTT: thôn P Q, xã N K, huyện N H, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Ma Văn V và bà Nông Thị B; Vợ: chưa có; tiền sự: không

Tiền án: 01, ngày 28/12/2017 bị TAND huyện Phú Quốc xét xử về tội: Trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009, tuyên phạt Ma Văn H 06 tháng tù. Ngày 10/3/2018 chấp hành xong hình phạt. Chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam từ ngày 14/9/2019. (có mặt)

2. Ngô Văn L, sinh năm: 1992, tại: Bạc Liêu; Nơi ĐKTT: ấp 2 B, xã P T T A, huyện P L, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Ngô Văn T và bà Ngô Thị T; Vợ: Huỳnh Thị Cẩm G; con: 01 người sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam từ ngày 19/12/2019. (có mặt)

***Bị hại:***

1. Võ Ngọc L, sinh năm 1996

Chỗ ở: khu phố A, thị trấn D Đ, huyện P Q, tỉnh Kiên Giang

2. Nguyễn Trung Đ, sinh năm 1973

Chỗ ở: khu phố C, thị trấn D Đ, huyện P Q, tỉnh Kiên Giang

3. Phan Thị Bé T, sinh năm 2004

Người đại diện hợp pháp cho Phan Thị Bé T: Bà Huỳnh Thị G (mẹ ruột)

Đều trú tại: ấp Rạ H, xã H N, huyện P Q, tỉnh Kiên Giang

(L, Đ, T và bà G có đơn xin xét xử vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cuối năm 2018, Sau khi chấp hành xong hình phạt 06 tháng tù của bản án hình sự sơ thẩm số 141/2017/HSST, ngày 28/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc Ma Văn H đến Phú Quốc sinh sống không nghề nghiệp ổn định. Sau khi đến Phú Quốc Ma Văn H nảy sinh ý định đi tìm xe mô tô của người dân để sơ hở sẽ trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài. Với thủ đoạn trên, Ma Văn H đã thực hiện 03 lần trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Phú Quốc đem đến ấp Đường Bào, xã Dương Tơ, huyện Phú Quốc bán cho Ngô Văn L cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào tháng 01/2019, H đi đến nhà trọ “Đ P” thuộc khu phố 10, thị trấn Dương Đông, huyện Phú Quốc phát hiện xe Yamaha loại Sirius, biển số 68P1-1\*\*\*\*1 của anh Võ Ngọc L đang dựng trước nhà trọ, trên xe còn để chìa khóa không có ai trông coi. H đi đến mở khóa và điều khiển xe chạy về ấp Đường Bào, xã Dương Tơ, huyện Phú Quốc tìm nơi tiêu thụ. H gọi cho B (chưa xác định được nhân thân) nói với B là H có xe mô tô không có giấy tờ cần bán thì B cho H số điện thoại của Ngô Văn L, H gọi và hẹn L gặp tại ấp Đường Bào, xã Dương Tơ để thỏa thuận việc mua bán xe. Khi gặp nhau, L biết là xe do H lấy trộm được nên thỏa thuận giá 2.000.000 đồng, nhưng chỉ đưa trước 300.000 đồng khi nào bán được xe sẽ trả cho đủ thì H đồng ý giao xe cho L.

Lần thứ hai: Khoảng 06 giờ 30 phút, ngày 24/3/2019, H đi đến khu phố 3, thị trấn Dương Đông phát hiện xe Yamaha loại Sirius biển số 68P1-0\*\*\*6 của anh Nguyễn Trung Đ đang dựng tại khu vực đầu cầu cảng không có ai trông coi, H đi đến dùng chìa khóa đã chuẩn bị sẵn phá khóa xe rồi điều khiển xe chạy đến ấp Đường Bào, xã Dương Tơ bán cho L với giá 1.000.000 đồng, H chưa nhận tiền.

Lần thứ ba: Khoảng 19 giờ, ngày 03/9/2019, H đi bộ đến khu phố 10, thị trấn Dương Đông, Phú Quốc đến trước quán cà phê 555, trên đường Cách Mạng Tháng Tám, H quan sát thấy có nhiều xe mô tô đang dựng trước quán nhưng

không có ai trông coi nên H đi đến lách nhẹ cổ xe thì phát hiện chiếc xe máy nhãn hiệu Sym Elegant màu xanh-trắng-đỏ, biển số 68MA-0\*\*\*3 của em Phan Thị Bé T không khóa cổ nên H lấy chìa khóa đã chuẩn bị sẵn phá khóa xe và điều khiển xe đến bãi đậu xe của công nhân tại ấp Đường Bào, xã Dương Tơ, huyện Phú Quốc cất giấu. H điện thoại cho L thỏa thuận việc bán xe, nhưng L chưa nhận xe. Đến ngày 13/9/2019, H bị phát hiện bắt khẩn cấp.

Ngoài ra, Ngô Văn L còn khai nhận, vào khoảng tháng 9/2019 đã mua của Ma Văn H một chiếc xe mô tô hiệu Yamaha loại Exciter, biển số 68P1-6\*\*\*6 với giá 2.000.000 đồng của anh Trần Văn T bị mất ngày 06/9/2019 tại khu phố 4, thị trấn Dương Đông, huyện Phú Quốc, nhưng Ma Văn H không thừa nhận và chưa đủ cơ sở chứng minh. Sau khi mua được xe do H trộm cắp, L đem về nhà gỡ bỏ biển số của xe và đi tìm mua biển số xe khác của những người thu mua phế liệu để thay vào xe sử dụng để tránh bị phát hiện.

**\*Tang vật thu giữ:**

- 01 xe máy nhãn hiệu Sym Elegant màu xanh-trắng-đỏ, biển số 68MA-0\*\*\*3 đã qua sử dụng; 01 xe nhãn hiệu Yamaha loại Exciter, đen-trắng-xám, số khung RLCE 1.....0, số máy 1....1, đã qua sử dụng, có gắn biển số kiểm soát số 68P1-0\*\*\*8; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Sirius, màu đen-trắng, số khung: R.....2, số máy: 5.....8, tài sản đã qua sử dụng, có gắn biển số kiểm soát 68P1-3\*\*\*6; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Sirius, màu đỏ-đen, số khung: R.....4, số máy: 5....6, có gắn biển số kiểm soát số 68P1-1\*\*\* 9, tài sản đã qua sử dụng. Tất cả tài sản đã trao trả cho chủ sở hữu.

Qua phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ thì 03 biển số xe được gắn trên 02 xe sirus và 01 xe Exciter (tang vật thu giữ) là của 03 chiếc xe Sirius khác cũng bị mất trộm trong năm 2019. Cụ thể: Biển số xe 68P1-0\*\*\*8 này là biển số đăng ký xe của chiếc xe Yamaha Sirius màu đen-trắng của chị Võ Thị C; Biển số xe 68P1-3\*\*\*6 là số đăng ký biển số của xe Sirius màu xanh bạc của chị Từ Huệ P (báo mất trộm tháng 3/2019); Biển số 68P1-1\*\*\*9 là biển số đăng ký của xe Sirius đỏ-đen của anh Phan Thanh T (báo mất trộm tháng 1/2019).

Tại Bản kết luận về giá trị tài sản số 62/KL-HĐĐGTS ngày 08/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Phú Quốc, kết luận:

Xe mô tô nhãn hiệu SYM loại Elegent, số khung 5.....6, số máy M...6, biển số kiểm soát 68MA-0\*\*\*3, màu xanh-trắng-đỏ, có giá trị 4.500.000 đồng, đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận về giá trị tài sản số 78/KL-HĐĐGTS ngày 02/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Phú Quốc, kết luận:

Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Exciter, màu đen-trắng-xám, số khung R....0, số máy 1.....1, có giá trị 16.000.000 đồng, đã qua sử dụng.

Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Sirius, màu đen-trắng, số khung: R.....2, số máy: 5.....8, có giá trị: 11.000.000 đồng, đã qua sử dụng.

Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Sirius, màu đỏ-đen, số khung: R....4, số máy: 5.....6, có giá trị: 11.000.000 đã qua sử dụng.

Bản cáo trạng số 37/CT-VKSPQ ngày 04 tháng 03 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc đã truy tố bị cáo Ma Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ Luật hình sự năm 2015; truy tố bị cáo Ngô Văn L theo khoản 1 Điều 323 Bộ Luật hình sự năm 2015.

Phản tranh luận, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Ma Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ Luật hình sự năm 2015.

Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; điểm h, g khoản 1 Điều 52 BLHS; Điều 38 BLHS; xử phạt bị cáo Ma Văn H từ 18 đến 24 tháng tù.

Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS; xử phạt bị cáo Ngô Văn L từ 12 đến 18 tháng tù.

Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46 BLHS buộc bị cáo Ma Văn H nộp lại số tiền thu lợi bất chính 300.000đ để tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường, đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Exciter, màu đen-trắng-xám, số khung R....0, số máy 1....1 và 03 biển số xe: 68P1-0\*\*\*8, 68P1-3\*\*\*6, 68P1-1\*\*\*9 Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố và lời nói sau cùng của các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang đã tuân thủ nghiêm các quyền và

nghĩa vụ của mình, thực hiện các hành vi, quyết định tổ tụng đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tổ tụng hình sự. Người tham gia tổ tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tổ tụng, cơ quan tiến hành tổ tụng do đó các hành vi, quyết định tổ tụng của người tiến hành tổ tụng, cơ quan tiến hành tổ tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đánh giá chứng cứ: Từ tháng 01/2019 đến ngày 03/9/2019, Ma Văn H đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản 03 lần cụ thể:

Lần thứ nhất: Vào tháng 01/2019, H lấy trộm một chiếc xe Yamaha loại Sirius, biển số 68P1-1\*\*\*1 của anh Võ Ngọc L tại nhà trọ “Đ P” thuộc khu phố 10, thị trấn Dương Đông, huyện Phú Quốc.

Lần thứ hai: Khoảng 06 giờ 30 phút, ngày 24/3/2019, H đi đến khu phố 3, thị trấn Dương Đông tại khu vực cầu cảng lấy trộm một chiếc xe Yamaha loại Sirius biển số 68P1-064.06 của anh Nguyễn Trung Đ.

Lần thứ ba: Khoảng 19 giờ, ngày 03/9/2019, H đi bộ đến khu phố 10, thị trấn Dương Đông, huyện Phú Quốc đến trước quán cà phê 555, trên đường Cách Mạng Tháng Tám, lấy trộm một chiếc xe máy nhãn hiệu Sym Elegant màu xanh-trắng-đỏ, biển số 68MA-0\*\*\*3 của em Phan Thị Bé T.

Sau khi trộm được xe H đều mang đến bán cho Ngô Văn L, giá bán thỏa thuận mỗi chiếc là 1.000.000đ đến 2.000.000đ, tuy nhiên L chỉ mới trả cho bị cáo H là 300.000đ.

Sau khi mua được xe L mua biển số của những người đi mua phết liệu gắn thay vào biển số cũ trước đó để tránh bị phát hiện. Ngoài ra, L còn khai nhận vào khoảng tháng 9/2019 đã mua của Ma Văn H một chiếc xe mô tô hiệu Yamaha loại Exciter, biển số 68P1-6\*\*\*6 với giá 2.000.000 đồng của anh Trần Văn T báo bị mất ngày 06/9/2019 tại khu phố 4, thị trấn Dương Đông, huyện Phú Quốc, nhưng Ma Văn H không thừa nhận nên chưa đủ cơ sở chứng minh H thực hiện hành vi trộm cắp xe mô tô trên. Cơ quan cảnh sát điều tra đang tiếp tục điều tra làm rõ đối với chiếc xe trên.

Như vậy tổng tài sản mà Ma Văn H trộm cắp có giá trị 26.500.000đ.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định bị cáo Ma Văn H đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015. Bị cáo Ngô Văn L phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 BLHS năm 2015.

[3] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo: vào thời điểm thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo Ma Văn H đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác một cách trái pháp luật; Bị cáo Ngô Văn L biết rõ số xe máy H bán cho mình là tài sản do trộm cắp mà có nhưng bị cáo vẫn mua, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử nghị cần có một mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: bị cáo H có hai tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm và phạm tội nhiều lần quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 BLHS. Bị cáo L có một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội nhiều lần quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

Tình tiết giảm nhẹ: trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa hai bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[5] Về biện pháp tư pháp: Các tang vật đã trả cho các bị hại, Hội đồng xét xử không xem xét.

Căn cứ Điều 46 BLHS buộc bị cáo Ma Văn H nộp lại số tiền thu lợi bất chính 300.000đ để tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại không yêu cầu bồi thường, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát: Tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, biện pháp tư pháp và trách nhiệm dân sự mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo là có căn cứ nên HĐXX chấp nhận.

[8] Về án phí: mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

***Vì các lẽ trên,***

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h, g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Ma Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Xử phạt: Ma Văn H 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 14/9/2019.

Căn cứ khoản 1 Điều 323, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Ngô Văn L phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”

Xử phạt: Ngô Văn L 18 (mười tám) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 19/12/2019.

2. Về biện pháp tư pháp: Các tang vật đã trả cho các bị hại, Hội đồng xét xử không xem xét.

Căn cứ Điều 46 BLHS buộc bị cáo Ma Văn H nộp lại số tiền thu lợi bất chính 300.000đ để tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

3. Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại không yêu cầu bồi thường, Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại và người đại diện hợp pháp cho bị hại vắng mặt nên có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết tại nơi cư trú.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Phú Quốc;
- CQ THAHS CA huyện Phú Quốc;
- Đội tổng hợp CA huyện PQ;
- THA huyện Phú Quốc;
- Bị cáo; bị hại;
- Người đại diện hợp pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Trương Quốc Triều**